

HỒI THỨ BA MƯƠI HAI

TRỞ TÀI MIỆNG LƯỖI ÁP ĐẢO

QUẦN HÙNG

Bình má má đưa ngón tay ra ấn vào nút cơ quan tự động đã giữ chặt Vương Ngọc Yến tiểu thư nhưng cơ quan này vẫn trơ ra đó, không nhúc nhích tí nào. Đoàn Dự cả giận hỏi:

-Mi không chịu tha tiểu thư phải không?

Bình má má vẽ mặt sầu khổ đáp:

-Tôi kiệt lực mất rồi.

Đoàn Dự tự mình thò tay vào gầm bàn sờ nút bấm, ấn đánh "toách" một tiếng, cái vòng thép chịt lưng Vương Ngọc Yến tự động mở ra rồi co về nằm trong cột sắt. Đoàn Dự cả mừng nhưng chưa dám thả Bình má má ngay. Chàng lợm thanh đao ở dưới đất, chí vào cắt đứt dây trói tay A Bích. A Bích rảnh tay rồi đón lấy thanh đao cắt đứt dây trói cho A Châu, hai người lại móc hết hạt trái cây trong miệng ra rồi vừa mừng vừa sợ, hồi lâu không nói ra tiếng.

Vương Ngọc Yến trừng mắt nhìn Đoàn Dự mấy lần, nét mặt nàng lộ vẻ kỳ dị hỏi:

-Người biết phép "hoá công đại pháp" ư?

Đoàn Dự lắc đầu đáp:

-Đó không phải là môn "hoá công đại pháp" đâu!

Rồi chàng toan thuật hết đầu đuôi cho Vương Ngọc Yến nghe nhưng một là vì câu chuyện rất dài hai là vị tất Vương Ngọc Yến đã tin nên chàng bịa ra một tên gọi cho xuôi chuyện:

-Đây chỉ là môn "thái dương dung tuyết công" do phép Nhất Dương Chỉ và Lục mạch thần kiếm biến hoá ra mà thôi. Môn "thái dương dung tuyết công" cùng môn "hoá công đại pháp" khác nhau ở chỗ một đẳng chính một đẳng tà, một đẳng thiện, một đẳng ác, không thể coi là một được.

Vương Ngọc Yến tin ngay, mỉm cười nói:

-Quả là ta có điều không phải với người, vì kiến văn hẹp hòi. Về phép Nhất Dương Chỉ của họ Đoàn nước Đại Lý ta có biết được chút đỉnh còn phép Lục mạch thần kiếm thì mới biết tiếng mà thôi. Sau này sẽ xin thỉnh giáo.

Đoàn Dự chỉ mong mỹ nhân hỏi tới đã cho là mình có phước lắm rồi, vội vàng đáp ngay:

-Nếu tiểu thư hỏi đến tôi xin trình bày gan ruột, đâu dám giấu diếm?

A Châu, A Bích thật không khi nào ngờ đến phút khẩn cấp cuối cùng Đoàn Dự tới giải cứu, lại thấy chàng cùng tiểu thư trò chuyện thân mật đều lấy làm kỳ dị. A Châu nói:

-Thưa cô nương! cháu xin cảm tạ cái ơn cứu mạng! bây giờ ta phải bắt cả mù Bình má má đưa đi để khỏi lo mù tố giác những điều bí mật.

Bình má má nói:

-Tôi... tôi...

Mù chưa dứt lời, A Châu một tay giữ chặt đầu, một tay cầm hạt trái cây nhét vào miệng mù. Đoàn Dự nói:

-Phải lắm! đúng với thủ đoạn nhà Mộ Dung "gậy ông đập lưng ông".

Vương Ngọc Yến nói:

-Ta đi với bọn người một chuyến xem tình hình... chàng ra sao.

A Châu, A Bích cả mừng nói:

-Được cô nương ra đi viện trợ cho công tử thì còn gì hay bằng?

Hai ả lôi Bình má má đến cạnh cột sắt rồi bấm nút tự động đưa vòng thép ra giữ chặt lấy mù. Đoàn bốn người lẹ làng đẩy phiến đá đóng cửa thạch ốc lại, lạnh chân chạy ra bờ hồ. Bốn người chạy ra đến hồ may chẳng gặp một ai, cùng nhau bước xuống thuyền nhỏ. A Châu, A Bích hạ mái chèo, quay mũi thuyền, chèo đi. Vương Ngọc Yến rút kim thoa trên đầu ra, vạch một chiếc la bàn 64 cách, đặt cạnh kim thoa vào trung tâm la bàn, ánh mặt trời chênh chếch chiếu vào bóng cạnh thoa, ánh xuống mặt la bàn, Vương Ngọc Yến giơ tay ra trở nẻo. Con thuyền ở giữa vùng khơi sóng bao la trên mặt hồ đầy lá lã, vòng mé đông rồi quay sang mé tây đi ra.

Đoàn Dự rất là khâm phục khen nài:

-Cô nương tuy chưa ra khỏi cửa mà hiểu biết cả thiên văn, địa lý.

Vương Ngọc Yến mỉm cười nói:

-Đó là những điều ta xem trong sách, chẳng hiểu công dụng có hiệu nghiệm không?

A Châu cùng A Bích chèo hồi lâu, con thuyền nhỏ lúc lướt dọc, lúc đi ngang, lúc lượn vòng vũng vịnh mà không thấy quay trở lại Mạn đà sơn trang, bấy giờ ai nấy mới vững tâm.

Đoàn Dự hỏi Vương Ngọc Yến:

-Cô nương! tôi còn có điều này chưa hiểu. Tỷ dụ chúng ta trốn đi ban đêm, không có mặt trời để chiếu la bàn thì làm thế nào?

Ngọc Yến mỉm cười đáp:

-Dễ lắm! Tinh tú trên trời là la bàn đó. Cứ ngẩng đầu lên nhìn là biết.

A Châu, A Bích cùng Đoàn Dự ba người luân phiên nhau chèo thuyền ra khỏi miền phụ cận Mạn đà sơn trang. Hết các nẻo quanh co cùng vũng vịnh thì hai ả A Châu, A Bích đã biết đường đi trên mặt hồ. Trời đã xế bóng, trên mặt hồ sương chiều mỗi lúc một dày, A Châu nói:

-Thưa cô nương! Đây đã gần đến chỗ cháu ở rồi. Cô nương hãy tạm trú lại đây đêm nay để thương nghị việc đi tìm công tử nên chăng?

Ngọc Yến nói:

-Cũng đành thế vậy.

Thuyền đi càng xa Mạn đà sơn trang phong cảnh lại càng tịch mịch. Đoàn Dự thấy gió thoảng mặt hồ làm lay động tà áo Ngọc Yến. Lúc đó trời đã hoàng hôn, sương lạnh lăm lăm, Đoàn Dự cảm thấy nổi thê lương tràn ngập. Những cảm giác vui tươi lúc mới ra đi nhạt dần. Chèo thuyền một lúc nữa, trông mặt mũi mọi người đã có vẻ đờ đẫn như buồn ngủ. Chợt phía đông nhìn thấy ánh đèn le lói A Bích nói:

-Chỗ có ánh đèn lửa kia là Thính hương tinh xá của A Châu tỷ nương.

Thuyền liền nhắm thẳng phía có ánh lửa bơi tới. Đoàn Dự lẩm bẩm:

-Đời ta khó lòng lại có được một buổi như hôm nay. ước gì con thuyền cứ lênh đênh mãi trên mặt hồ, vĩnh viễn đừng đến chỗ sáng đèn lửa kia có phải hay không?

Bất thành linh trước mặt một tia sáng loé ra, bên trời một vì sao đổi ngôi xẹt qua, kéo thành một cái đuôi rất dài. Vương Ngọc Yến miệng rì rầm nói điều gì, Đoàn Dự nghe không rõ. Lúc đó trời đã tối mịt, không nhìn rõ mặt, chỉ nghe thấy nàng thở dài rất náo ruột.

A Bích an ủi nàng bằng một giọng rất êm ái:

-Cô nương hãy yên lòng. Công tử thường gặp dữ hoá lành. trước nay biết bao nhiêu lần gặp nguy hiểm mà rồi công tử đã qua khỏi được hết.

Ngọc Yến nói:

-Nếu chàng đi Cái Bang, thì ta chẳng có gì quan tâm cho lắm, còn đi chùa Thiếu Lâm thì không phải chuyện chơi. Về 72 môn tuyệt kỹ của phái này chàng đã hiểu cả nhưng đó là từ trước. Phái này đã nổi tiếng mấy trăm năm nay, giả tỷ họ còn học thêm được môn gì khác biệt thì ôi thôi...

Nàng dậm chân nói tiếp:

-Bữa nay gặp sao đổi ngôi, ta xem ra thì điều ước nguyện không thể thành tựu được.

Theo tục truyền tại miệt Giang Nam, khi sao đổi ngôi người nào cầu nguyện khẩn khứa tất lời rồi thì việc khó đến đâu cũng được toại nguyện. Nếu sao lướt ngang lời cầu còn giang dở, sao đã biến mất rồi thì việc không thành. Hàng ngàn năm nay, nhiều cô gái Giang Nam chiêm nghiệm điều đó mà hy vọng tràn trề hoặc

vì đó mà sinh thất vọng. Vương Ngọc Yến tuy là người hiểu biết rất nhiều lại cực kỳ tinh thông võ nghệ cũng chưa thoát khỏi thường tình của cô gái quê mùa.

Đoàn Dự nghe nàng than vãn tranh mối thương tâm. Tuy chàng biết rõ điều ước nguyện của nàng nhất định có liên quan đến Mộ Dung công tử và hẳn là cầu cho gã đăng bình yên, mọi sự như ý. Đoàn Dự tự hỏi: "ở trên đời này bao giờ có cô gái nào như Vương cô nương đây khẩn thắm cầu khẩn cho ta chẳng? trước kia có Mộc Uyển Thanh rất yêu ta nhưng sau khi nàng biết ta là anh ruột dĩ nhiên sẽ có mối tình cùng người khác, không biết hiện giờ y ở đâu? Và đã gặp được ai như ý lang quân chưa? còn Chung Linh! Vị tiểu cô nương này hãy còn ngân thờ, chưa biết mùi thế sự. Có lúc nàng tưởng tới ta thì cũng chẳng qua là ngẫu nhiên tâm động trong chốc lát rồi chuyện đâu bỏ đó, quyết không bằng Vương cô nương tha thiết với ý trung nhân, mối tình dường như đã chếp xương, ghi dạ. Ôi bá phụ cùng gia gia lại còn hỏi Cao tiểu thư cho ta làm vợ. Ta chưa từng gặp tiểu thư lần nào. Nàng xấu đẹp, thấp cao ta cũng không biết nữa. Ta không tưởng nhớ nàng tất nhiên nàng cũng chẳng tưởng nhớ đến ta".

Con thuyền đi mỗi lúc một gần lại, A Châu nói khẽ bảo A Bích:

-A Bích! Em thử coi! Dường như có sự gì lạ lắm!

A Bích gật đầu nói:

-Sao đèn đuốc nhiều thế kia?

Rồi nàng mỉm cười nói tiếp:

-A Châu tử nương ơi! trong nhà chị làm gì náo nhiệt như đêm nguyên tiêu vậy? Đèn đuốc sáng trưng, không chừng họ ăn mừng ngày sinh nhật chị.

A Châu lắng lắng không nói gì. Nàng chỉ nhìn ánh đèn lửa chiếu xuống mặt hồ. Lúc đó Đoàn Dự đã nhìn thấy rõ tám chín gian nhà dựng trên một cái cù lao nhỏ, trong đó có hai căn nhà lầu. ánh đèn lửa do các cửa sổ chiếu ra ngoài. Chàng thầm nghĩ: "chỗ A Châu ở đây gọi là thính hương tinh xá cũng tương đương với cầm vận tiểu trúc của A Bích. Mộ Dung công tử đối đãi với hai cô nữ tỳ này thật là công bằng. Cầm vận tiểu trúc thì cách bài trí thanh nhã còn thính hương tinh xá lại ánh lửa huy hoàng, mỗi nơi một vẻ khác nhau".

Thuyền còn cách thính hương tinh xá chừng một dặm, A Châu dừng chèo nói:

-Vương cô nương! kẻ địch vào nhà rồi!

Wương Ngọc Yến giật mình hỏi dồn:

-Sao kẻ địch đến à? Sao người biết? Ai vậy?

A Châu đáp:

-Chưa biết bọn nào nhưng ngửi thấy mùi rượu xông lên nồng nàn thì đúng là hạng khách bất nhân đến phá quấy rồi.

Vương Ngọc Yến hít hơi thật mạnh để ngửi xem nhưng chẳng thấy gì. Cả A Bích, Đoàn Dự cũng chẳng thấy mùi gì khác lạ. Chỉ có mình A Châu rất thính mũi, nàng ngửi thấy mùi lạ từ đằng xa. Nàng nói tiếp:

-Hồngбет! Thật là hồngбет! Bọn chúng lấy cả rượu hoa nhài cùng Mai quế lộ ra uống. Trời ơi! khổ rồi! Cả vô hàn mai hoa lộ chúng cũng đem ra uống vung uống vãi.

Mấy câu sau nàng nói như muốn khóc, Đoàn Dự rất lấy làm kỳ hỏi:

-Mất cô tinh đến thế kia ư? Nhìn thấy rồi hay sao?

A Châu ghen ngào đáp:

-Không phải tôi trông rõ nhưng ngửi thấy rồi. Tôi tốn bao tâm cơ mới chế được thứ rượu đó, bọn gian ác này đem ra uống mất rồi.

A Bích hỏi:

-A Châu tỷ nương ơi! chị tính sao đây? Ta tránh đi hay lên bờ động thủ?

A Châu nói:

-Chưa rõ bọn địch có lợi hại lắm không? <http://come.to/kimdung>

Đoàn Dự cũng xen vào:

-Phải đó! Nếu chúng lợi hại quá thì ta tránh đi là hơn. Bằng chúng chỉ là hạng tầm thường thì mình lên giảng giải cho chúng để những vật báu của chị A Châu đã bị tổn hại...

Ba thiếu nữ thấy chàng nói thế đều sững sốt. Ai nấy trừng trừng nhìn chân tay con người quờ quạng dường như chẳng biết chút võ công nào mà sao tại hoa phi phòng Bình má má hung hãn là thế vừa mó vào chàng dây lát đã mất hết nội lực, tuyệt không kháng cự được chút nào. Chẳng biết chàng có phải vào hạng võ công thượng thừa mà cố ý làm bộ một gã thư sinh yếu ớt.

Vương Ngọc Yến hỏi:

-Người lên bờ mà gặp phải bọn võ nghệ ghê gớm chúng đánh người giết người thì làm thế nào?

Đoàn Dự đáp:

-Họ đánh giết thì tôi đành chịu nhưng xem ra vận hạn tôi rất tốt việc gì cũng gặp dữ hoá lành cả.

Trong lòng chàng tự nhủ: "giả tử ta có vì nàng mà phải bỏ mạng cũng cam tâm".

Vương Ngọc Yến vẫy tay trái một cái, ngón tay nàng đã điểm tới huyệt thái dương chàng. Thái dương là một trong các huyệt đạo sinh tử của con người, chỉ điểm mạnh một cái là chết liền. Bất luận là người có võ công cao cường đến đâu cũng không thể để huyệt đạo này bị phong toả được. Trong đêm tối, Đoàn Dự mờ mịt chẳng biết chi rằng mình bị nguy trong khoảnh khắc. A Bích trông thấy giật mình kêu rú lên còn A Châu thì hiểu rằng chẳng qua Vương Ngọc Yến thử xem

Đoàn Dự là người không biết võ công thật hay giả vờ nên nàng chỉ chú ý nhìn chứ không nói gì. Ngón tay Vương Ngọc Yến chỉ còn cách thái dương huyết Đoàn Dự không đầy một tấc mà Đoàn Dự chẳng biết gì cả, vẫn nói tự nhiên:

-Ba vị cô nương còn nhỏ tuổi thế này mà lên gặp chúng thì không được đâu.

Ngọc Yến từ từ rút tay về hỏi:

-Người chưa học qua võ công thật ư?

Đoàn Dự cười đáp:

-Nếu cái môn "thái dương dung tuyết công" mà chưa phải là võ công thì ngoài ra tôi chưa học môn nào cả.

A Châu nói:

-Tôi có kế này. Bây giờ bọn ta tìm quần áo cải trang là lũ ngư ông, ngư bà.

Nàng chỉ về phía đông nói tiếp:

-Mấy nhà chài lưới kia tôi quen lắm.

Đoàn Dự vỗ tay cả cười nói:

-Tuyệt diệu! Tuyệt diệu!

A Châu bèn trở chèo bơi quay sang phía đông. Một dải dân chèo này ở gần thính hương tinh xá, ngày thường họ vẫn đi lại chơi với A Châu. A Châu đưa Ngọc Yến, A Bích vào mượn quần áo để cải trang. A Châu trá hình làm một bà lão chài, Ngọc Yến, A Bích hoá trang thành hai ngư bà đứng tuổi, đoạn gọi Đoàn Dự vào sau, mặc quần áo giả làm ngư ông ngoài bốn chục tuổi. Thuật hoá trang của A Châu thật tinh diệu tuyệt luân. Nàng trát phấn, trát bột cho cả bốn người một loáng đã xong cả, người nào người ấy không còn ai nhận ra được bộ mặt cũ nữa. Nàng lại mượn nào thuyền nào lưới nào cần câu nào cá sống. Đoạn chèo thuyền về thính hương tinh xá.

Đoàn Dự cùng Ngọc Yến tuy tướng mạo cải trang được nhưng giọng noi và cử chỉ vẫn lòi đuôi, học đòi A Châu thế nào được?

Ngọc Yến cười nói:

-A Châu! Mọi việc đều do người ứng phó, bọn ta chỉ có giả câm là tài.

A Châu cũng cười đáp:

-Phải đó! Cô nương đừng nói gì xen vào!

Thuyền bơi đến gần tinh xá thấy xung quanh chỗ nào cũng trồng toàn dương liễu. Trong nhà vẳng ra những tiếng thô lỗ cùng tiếng gọi nhau ới ới làm cho căn nhà u nhã, hoa lệ rối loạn cả lên, mất cả ý nghĩa của nó.

A Châu bật lên những tiếng thở dài ngao ngán. A Bích ghé vào tai nàng nói nhỏ:

-A Châu tỷ nương! Để tống cổ bọn địch đi rồi, em sẽ giúp chị một tay để sắp xếp lại.

A Châu nắm chặt tay A Bích để thầm cảm ơn mỹ ý của nàng. A Châu dẫn ba người lên bờ, đi quanh vào nhà bếp thì gặp trù sư của mình tên gọi Lão Cố, mặt mũi đầy mồ hôi mồ kê, đang nhổ bọt giãi phì phì vào chảo thức ăn rồi không ngớt xoa tay cho ghét cái rớt xuống chảo. A Châu trông thấy vừa tức vừa buồn cười bảo:

-Lão cố! Người làm gì đó?

Lão cố giật mình đánh thót một cái, quay ra hỏi:

-Mụ... mụ...

A Châu cười nói:

-Ta là A Châu cô nương đây mà!

Lão Cố cả mừng nói:

-Cô nương ơi! một bọn phá gia ở đâu đến, bắt ép tôi phải thổi cơm và nấu thức ăn cho chúng! Cô nương lên mà xem!

Lão vừa nói vừa xì mũi, ném toẹt vào chảo thức ăn, rồi toét miệng ra cười hềnh hếch.

A Châu cùng A Bích đang lúc phải chú ý hết sức để đối phó với cục diện cực kỳ nghiêm trọng mà thấy cử chỉ trẻ con của lão trù sư béo ỳ cũng không thể nhịn cười được.

Nguyên bọn địch này ở đâu đến kẻ réo người quát, uy hiếp lão phải nấu ăn và hầu hạ chúng. Lão không làm thế nào được đang tức mình pha những thứ dơ bẩn vào món ăn thì A Châu về tới nơi. A Châu chau mày hỏi:

-Sao người làm đồ ăn dơ bẩn thế?

Lão cố vội đáp:

-Món ăn của cô nương thì lúc tôi nấu nướng tôi phải rửa thật sạch. Còn cho những quân phá gia này ăn phí của nên tôi pha những thứ dơ bẩn vào cho chúng ăn.

A Châu nói:

-Từ nay người làm món ăn cho ta, ta cũng ghê tởm quá.

Lão cố nói:

-Cô nương xơi thì khác hẳn, đâu dám làm thế?

A Châu tuy làm thị nữ cho Mộ Dung công tử nhưng là chủ nhân thính hướng tinh xá. Dưới quyền cũng đủ đầy tớ, đầu bếp, phu bơi thuyền, thợ trồng hoa phục vụ cho nàng.

A Châu hỏi:

-Bọn địch có bao nhiêu tên?

Lão cố đáp:

-Bọn trước đến chừng 15, 16 đứa, bọn sau đến 20 đứa.

A Châu lại hỏi:

-Những hai bọn kia à? Chúng thuộc về hạng nào? Coi cách ăn mặc và giọng nói có biết chúng ở đâu không?

Lão cố hậm hực:

-Mẹ chúng nó.

Câu chửi tục vừa ra khỏi cửa miệng, lão tự biết là vô lễ, vội đưa tay bịt miệng, sợ hãi tiếp:

-Xin lỗi cô nương. Lão cố này tội thật đáng chết. Hai toán này thì một toán là loài man mọi phương bắc, có vẻ toàn là cường đạo, còn một toán nữa người Tứ Xuyên, tên nào cũng mặc bào trắng, không rõ chúng thuộc về đạo nào.

A Châu hỏi:

-Họ đến đây tìm ai? Có người nào bị thương không?

Lão cố đáp:

-Toán cường đạo thứ nhất cũng như toán cổ quái thứ hai khi vào tới nơi là chúng tra hỏi công tử ở đâu? Tôi bảo công tử vắng nhà nhưng chúng không tin, lòng khắp nơi tìm kiếm một hồi. Các nha hoàn trong nhà chạy trốn hết, còn mình tôi tức quá, mẹ...

Lão toan chửi câu nữa nhưng kịp rút lưỡi lại, chưa tuôn ra hết câu. A Châu thấy mắt bên trái lão tím bầm, còn một nửa mặt sưng vù lên chắc là bị chúng đánh đau, trách nào lão chẳng nhờ đỡ đỡ giải cùng xoa tay dơ vào các món ăn cho hả giận? A Châu trầm ngâm một lát rồi nói:

-Thôi được! Để chúng ta lên coi.

Lão cố nói không minh bạch. Nàng dẫn Ngọc Yến, Đoàn Dự, A Bích ba người theo cửa ngạch ra khỏi nhà bếp, xuống dần hoa, chui qua cổng tò vò đi về phía cửa nhà đại sảnh.

Đoàn Dự là Vương tử nước Đại Lý, giàu sang từ nhỏ, nên nhìn hoa cỏ cùng cách kiến trúc thính hương tinh xá không lấy gì làm lạ mắt nếu là người thường mà trông thấy phong cảnh huy hoàng của cô hầu còn thế này tất cho là chính nơi công tử Mộ Dung ở, có lẽ sang trọng hơn cả bậc vương hầu.

Còn cách cửa sổ phía sau nhà khách sảnh chừng vài trượng đã nghe tiếng người huyền áo rất phức tạp. Chẳng những Đoàn Dự ở tận chốn biên thủy hẻo lánh, Vương Ngọc Yến chưa từng ra khỏi phòng the nên nghe tiếng nói líu lo thì tưởng họ là những hạng người cổ quái mà chính A Châu người đã chuyên tìm hiểu về các loại thổ âm vừa nghe họ nói cũng nhận thấy ngay những đặc điểm kỳ dị. Bọn người đang la ó om sòm này toàn giọng thổ khàn. A Châu tuy đã hiểu nhiều tiếng địa phương mà cũng nghe không rõ. Cứ như lời Lão cố thì trong bọn này có nhiều người Tứ Xuyên mà sao bây giờ nàng không nghe thấy một giọng nào Tứ Xuyên

cả. A Châu thoăn thoắt lại bên hàng dài cửa sổ, đưa ngón tay chọc thủng giấy dán vè ghé mắt nhòm vào thấy trong nhà đèn lửa sáng trưng về đầu phía đông. Mười tám gã đại hán to lớn lực lưỡng đang ăn uống lu bù. Trên bàn thì chén bát bữa bãi, dưới đất thì ghế đồ ngả nghiêng, gã ngồi chồm hổm trên bàn, còn gã không dùng đũa, tay cầm đùi gà hoặc miếng thot bò to tướng cắn ăn. Có gã cầm thanh đao dài để cắt thịt, cá ra từng miếng rồi dùng mũi nhọn đao xiên vào đưa lên miệng ăn. A Châu xem cách cử chỉ của bọn này rõ ràng là những tay hào kiệt bên ngoài quan ải. Nàng nhìn bọn người ngồi đằng đông một lúc rồi lại nhìn đầu đằng tây. Ban đầu nàng không lưu ý nhưng nhìn lâu một hồi, bất giác mình sởn gai ốc, sau lưng lạnh toát như bị gáo nước lạnh dội vào. Nguyên hơn hai mươi người trên này đều mặc áo bào trắng, ngồi nghiêm chỉnh, trên bàn thấp một cây nến nhỏ, ánh sáng yếu ớt chiếu ra bất quá độ vài thước vuông. Sáu bảy người ngồi gần ngọn nến nên trông rõ, người nào cũng khô đét, thân hình gầy khẳng kheo, mặt trơ như gỗ, đã không lộ vẻ vui mừng lại không ra chiều giận dữ, trông tựa như xác chết cả. A Châu càng nhìn càng sợ, những người này ngồi ỳ ra chẳng nói câu gì, họ chỉ khác những thầy ma ở chỗ mí mắt thỉnh thoảng còn hơi chớp máy một chút. <http://hello.to/kimdung>

A Bích đến gần A Châu, cầm lấy tay nàng thì thấy bàn tay lạnh ngắt mà hơi run. A Bích cũng chọc thủng cửa sổ để ngó trộm. Nàng vừa nhìn vào cũng giật mình kinh sợ, khẽ kêu lên một tiếng "trời ơi".

Hai tiếng "thình thình" vang lên, cửa sổ đã bị phá vỡ. Bốn người trong đại sảnh nhảy vọt ra là hai gã đại hán ngoài ải bắc và hai quái khách ở Tứ Xuyên.

Hai gã đại hán quát hỏi:

-Ai đó?

A Châu đáp:

-Chúng tôi vừa bắt được mấy con cá tươi, đến hỏi xem lão đầu có mua không? hôm nay có cả tôm tươi nữa.

Nàng bắt chước tiếng thổ âm người Tô Châu. Hai gã đại hán nghe không hiểu nhưng thấy bốn người ăn mặc theo kiểu dân chài, tay cầm cá cầm tôm đang giãy ngoay ngoảy thì biết ngay là bọn đến bán tôm cá. Một gã đại hán giật lấy con cá ở trong tay A Châu và gọi rồi rút:

-Nhà bếp! Nhà bếp! đem mấy con cá này xuống nấu cháo ăn cho già rệu.

Còn gã nữa đón lấy con cá trong tay Đoàn Dự. Hai gã đại hán lấy cá rồi không nói năng gì nữa, quay gót đi vào nhà khách. Lúc đi qua mình A Bích một mùi hôi thối tựa như mùi cá ươn đã mười ngày xông vào mũi nàng. A Bích không nhịn được, giơ tay áo lên bịt mũi. Tay áo nàng tụt xuống để lộ cánh tay nhỏ nhắn, trắng như tuyết. Một gã người Tứ Xuyên nhanh mắt trông thấy, sinh nghi: một bà già đứng tuổi, sao da dẻ lại nõn nà. Gã liền quờ tay ra nắm lấy A Bích hỏi:

-Mụ già này bao nhiêu tuổi?

A Bích giật mình hất tay gã ra nói:

-Mi làm trò gì vậy?

Tiếng nàng êm ái trong lạnh lạnh, cái hất tay lại lẹ làng mà gã người Tứ Xuyên đã cảm thấy tê dại. Gã vội nhảy ra xa mấy bước. Bốn gã thấy vậy kêu văng lên. Hơn mười người từ trong nhà khách nhảy ra, vây lấy bọn Đoàn Dự. Một gã đại hán thò tay ra rút bộ râu giả của Đoàn Dự, bộ râu rớt xuống đất, một gã đưa tay ra chụp xuống A Bích. A Bích né người đi rồi đẩy mạnh một cái làm cho lão té lăn xuống đất. Một gã đứng đường sau đưa kiếm ra phạt ngang. A Bích cúi đầu tránh khỏi, nhưng nàng quên rằng trên đầu mình còn có mớ tóc giả búi ngược lên đỉnh đầu, cao đến hơn một tấc so với ngày thường. "Soạt" một tiếng, mớ tóc hoa râu giả tuột xuống để hở mái tóc đen láy của nàng ra.

Gã đại hán càng la lớn tiếng hơn:

-Có gian tể! Có gian tể! Bọn chúng cải trang lọt vào đây. Phải bắt nó đem ra tra khảo đã.

A Châu giận lắm hỏi lại:

-Đây là nhà ai? Kẻ nào là gian tể?

Bọn hán tử xúm lại đẩy bốn người vào nhà khách đến trước mặt một ông già ngồi đầu phía đông bầm báo:

-Thưa trại chủ! Đã bắt được bọn gian tể hoá trang làm dân chài. Xin đưa vào trình trại chủ.

Ngọc Yến cùng A Châu, A Bích thấy trong nhà khách nhốn nháo cả lên. Ba nàng đều là tay võ nghệ siêu quần nhưng còn non tuổi, kiến thức còn kém cỏi, phân vân chưa biết nên động thủ ngay hay hãy để xem chừng, chờ đến lúc bất đắc dĩ sẽ ra tay. Đoàn Dự thì lại mù mịt về võ công, trông tướng mạo chẳng biết ai mạnh, ai yếu. Bốn người ngơ ngác nhìn nhau chưa biết tính thế nào cho phải đành đứng trước mặt lão già để xem lão phát lạc ra sao.

Lão già này tướng mạo khôi ngô hùng vĩ, một chòm râu bạc dài trùng xuống trước ngực. Trong tay trái lão có ba trái nhạc sắt kêu leng keng. Lão quát hỏi bọn Ngọc Yến:

-Bọn mi làm gian tể ở đâu đến mà giở trò tinh quái ranh ma? Chắc không phải hạng tử tể.

Ngọc Yến nói với A Châu:

-Hoá trang làm một bà già chẳng thú gì cả. A Châu! Ta chẳng hoá trang nữa đâu.

Nói rồi nàng bỏ món tóc giả ra, lại giơ tay lên xoa mặt một cái những phấn bột nhồi thành vết nhăn rơi xuống lả tả. Bọn hán tử thấy mụ chài đứng tuổi đột nhiên

biến thành một vị nữ lang nhan sắc tuyệt trần đều miệng há hốc, giương mắt ra mà nhìn. Trong sảnh đường bỗng trở nên im phăng phắc. Những quái khách bào trắng ngồi ở đầu đằng tây cũng trở mắt toé lửa ra nhìn nàng. Ngọc Yến bảo đồng bọn:

-Các người cũng trút bỏ hết đồ hoá trang đi!

Rồi nàng quay lại nhìn A Bích cười nói:

-Chỉ tại người làm tiết lộ.

Mặc dù xung quanh bao nhiêu mắt hung dữ đổ dồn vào mình Ngọc Yến vẫn coi như không thấy gì. Nét mặt thản nhiên, dường như không thèm để tâm đến bọn người lợi hại này. A Châu, A Bích, Đoàn Dự nghe lời Ngọc Yến đều xoa hết những thứ bôi mặt đi. Mọi người đã thấy Ngọc Yến tuyệt đẹp, lại thấy A Châu, A Bích cũng là những vị cô nương hoa nhường nguyệt thẹn đều sửng sốt, không ngờ trên thế gian lại có những người kiêu diễm đến thế.

Một lúc lâu lão già khô ngô lại cất tiếng hỏi:

-Các người là ai, đến đây có chuyện gì?

A Châu cười nói:

-Tôi là chủ nhân Thính hương tỉnh xá này mà lại có người ở đâu đến hỏi tôi là ai mới kỳ chứ? Bây giờ tôi hỏi lại: các ông là ai? đến đây có chuyện gì?

Lão già nói:

-Thế à? Nếu cô là chủ nhân đây càng hay. Phải chăng cô là Mộ Dung tiểu thư? Mộ Dung Bác có phải là gia gia cô không?

A Châu mỉm cười đáp:

-Tôi chỉ là một tên nha hoàn. Làm gì có diễm phúc được làm con gái lão gia tôi? các hạ là ai? đến đây có việc gì?

Lão già thấy A Châu tự xưng là một nha hoàn có ý không tin, trầm ngâm giây lát rồi mới nói:

-Cô mời chủ nhân cô ra đây, ta sẽ nói cho hay đến đây làm gì.

A Châu nói:

-Chủ nhân tôi đi vắng. Các hạ có điều chi cứ nói với tôi cũng thế. Tôn tính đại danh chẳng lẽ cũng không cho tôi biết được hay sao?

Lão già đáp:

-Tôi là Diêu trại chủ Tần gia trại ở Vân Châu. Diêu Bá Đường chính thị là ta.

A Châu nói:

-Tôi đã từng được nghe đại danh và rất đem lòng ngưỡng mộ.

Diêu Bá Đường cười nói:

-Cô còn là cô bé nhỏ xíu đã biết gì?

Ngọc Yến nói:

-Tần trại gia ở Vân Châu có môn võ nổi tiếng là "ngũ hổ đoạn môn đao". Ngày mà Diêu Công Vọng tự sáng chế ra nó có tất cả 64 thế. Người sau quên mất năm thế, tôi lại nghe nói ngày nay chỉ còn 59 thế! Diêu trại chủ! Trại chủ học bao nhiêu thế?

Diêu Bá Đường cả kinh buột miệng hỏi ngay:

-Môn "ngũ hổ đoạn môn đao" của Tần trại gia 64 thế sao cô nương lại biết?

Vương Ngọc Yến lạnh lùng đáp:

-Tôi xem sách nói rõ như vậy chẳng biết có đúng không? 5 thế thiếu mất đi là "bạch hổ thiêu giản", "nhất khiêu phong sinh", "tiễn phác tự như", "hùng bá quần sơn" và "phục tượng thắng sư" có đúng vậy không?

Diêu Bá Đường vuốt râu ngẫm nghĩ. Lão biết rằng đao pháp của phái mình có khiếm khuyết mất 5 thế rất quan hệ nhưng 5 thế bị thất truyền đó thì bất luận là ai cũng không hiểu là những thế gì. Bây giờ lão nghe Vương Ngọc Yến đọc ra vanh vách thì trong bụng vừa kinh ngạc vừa hoài nghi nên không biết đáp lại ra sao.

Trong đám khách bào trắng ngồi ở mé tây có một gã hán tử tuổi ngoài tứ tuần thuộc về môn hộ âm dương quái khí cất tiếng hỏi Ngọc Yến:

-Môn "ngũ hổ đoạn môn đao" của Tần gia trại oai danh chấn động đất Hà Sóc dù có khiếm khuyết mất 5 thế tưởng cũng chẳng quan hệ gì đến đại thế? Xin hỏi cô nương gọi Mộ Dung Bác bằng gì?

Vương Ngọc Yến đáp:

-Mộ Dung lão gia là cữu phụ tôi. Còn tôn tính đại danh các hạ là gì?

Gã hán tử cười lạt đáp:

-Cô nương là một học giả uyên thâm, mới trông qua Diêu trại chủ đã biết tường tận võ công của ông. Vậy lai lịch tại hạ thế nào cô nương thử đoán coi!

Ngọc Yến mỉm cười đáp:

-Các hạ trở ra cho coi một vài ngón may ra tôi có đoán được chăng? chứ chỉ nói suông vài câu thì tôi không đoán ra được.

Gã hán tử gật đầu đáp:

-Đúng thế!

Đoạn gã rút tay trái vào trong áo bên phải và tay phải vào trong tay áo bên trái, tựa như trời rét phủ tay cho ấm, nhưng lúc gã rút tay ra thì trong mỗi tay cầm một thứ khí giới. Tay trái cầm một ngọn thiết chuỳ dài chừng sáu bảy tấc, mũi chuỳ nhọn mà có hai chỗ cong. Tay phải cầm một cây bát giác tiểu trùy, dài chừng một thước, đầu cây trùy này không lớn bằng nắm tay người thường. Hai thứ binh khí này nhỏ bé xinh xắn và lóng lánh, tựa như đồ chơi của trẻ nít. Cứ trông bề ngoài thì những thứ này dùng vào việc chiến đấu không tiện chút nào.

Trong đám đại hán ngoài ải bắc ngòi ở phía đông trông thấy hai thứ binh khí cổ quái này có mấy người phải phì cười. Một gã cười vang lên nói:

-Đây là những đồ chơi của trẻ nít ở Tứ Xuyên bày ra cho mọi người coi đó.

Vương Ngọc Yến nói:

-Ồ đây là môn "lôi công oanh". Chắc các hạ sở trường về môn khinh công và sử dụng ám khí. Trong sách nói "lôi công oanh" là môn độc nhất có thứ binh khí đặc biệt của phái Thanh Thành ở Tứ Xuyên. Trong hai chữ Thanh Thành ghép lại đem tách riêng ra thì chữ "thanh" có 18 thế, chữ "thành" có 36 thế. Toàn là những thế kỳ lạ biến trá không biết đâu mà lường được. Phải chăng các hạ họ Tư Mã?

Gã đứng tuổi vừa nghe lời Ngọc Yến đã biến sắc. Gã cùng hai gã phụ tá, ba người nhìn nhau một hồi rồi mới đáp:

-Võ học nhà Mộ Dung ở Cô Tô quả là uyên thâm không ai bì kịp, tiếng đồn thật chẳng sai. Tại hạ là Tư Mã Lâm xin hỏi lại cô nương: phải chăng chữ "thanh" có 18 thế đánh còn chữ "thành" có 36 thế phá?

Vương Ngọc Yến đáp:

-Các hạ nêu ra câu hỏi này là phải. Tôi cho là "thanh" phải 19 thế mới đúng vì hai thế "bồ đề tử" và "thiết liên tử" bề ngoài tuy giống nhau nhưng cách ứng dụng lại khác nhau xa không thể hợp vào một được. Còn 36 thế phá chữ "thành" thì ba thế "phá giáp", "phá thuẫn", "phá bài" chẳng có gì là kỳ dị đặc biệt nên bỏ đi mà chỉ để 33 thế mới hay.

Bọn Tư Mã Lâm nghe đoạn đều phải sửng sốt. Về chữ "thanh" họ mới học được 11 thế đánh. Còn những thế "thiết liên tử", "bồ đề tử" gì gì đó và khác nhau thế nào họ chẳng hiểu gì cả. Đến "phá giáp", "phá thuẫn", "phá bài" là ba thế họ đặc ý nhất và tự cho là những tuyệt kỹ bí truyền của môn phái thì không ngờ bị thiếu nữ lại bảo bỏ đi vì không ích gì. Họ rất kinh ngạc về sự hiểu biết của Vương Ngọc Yến và rất tức giận về sự chê bai ba thế phá thích nhất của họ. Họ nghĩ thầm: "nhà Mộ Dung định làm nhục mình, thù dật nên những thuyết quái quỷ như vậy và cho một cô gái nhỏ tuổi ra liến thoắng bịp mình". Tư Mã Lâm là một tay rất thâm, y vẫn giữ thái độ bình tĩnh đáp:

-Đa tạ cô nương chỉ giáo. Khác nào ở chỗ tối tăm được nhìn thấy ánh sáng?

Y trầm ngâm một lát nghĩ ra được một kế quay sang bảo gã phụ tá ngồi mé tả:

-Chử sư đệ! Sư đệ ra lĩnh giáo cô nương đi!

Gã phụ tá mặt đầy sứt sẹo trông thật xấu xa, chừng ngoài 50 tuổi, mình đã mặc áo bào trắng, đầu còn quấn khăn trắng, chẳng khác chi người vận hiệu phục. Dưới ánh sáng lờ mờ bầu không khí càng trở nên ảm đạm. Tên y là Chử Bảo Côn, y đã biết võ rồi tìm thầy học thêm, đến làm môn hạ phái Thanh Thành. Y lớn hơn Tư Mã Lâm 10 tuổi nhưng nhập môn sau nên đành làm sư đệ. Bản tính y thâm trầm,

đến Tư Mã Lâm cũng không hiểu lai lịch y. Có hỏi thì y trả lời một cách hàm hồ. Tư Mã Lâm chỉ biết đại khái là y võ công rất giỏi không kém gì mình mà thôi. Giờ sai ra hỏi Vương Ngọc Yến tưởng đã đắc sách: nếu Vương Ngọc Yến không biết gốc tích y thì làm cho đối phương mất kiên nhẫn, mà Ngọc Yến có biết rõ lai lịch thì cũng giải được mối hoài nghi cho mình từ trước tới nay.

Chử Bảo Côn đứng lên, thò tay vào trong tay áo, lấy ra hai thứ binh khí: một ngọn chuỳ ngắn và một cây búa nhỏ cũng giống hệt binh khí "lôi công oanh" của Tư Mã Lâm rồi nói với Ngọc Yến:

-Xin cô nương chỉ điểm cho!

Những người xung quanh đều mắng thầm: "binh khí của mi chẳng khác gì binh khí của Tư Mã Lâm, cô gái này đã hiểu rõ Tư Mã Lâm chẳng lẽ lại không biết mi hay sao?".

Vương Ngọc Yến cũng đáp:

-Các hạ đã sử dụng binh khí "lôi công oanh" thì dĩ nhiên cũng trong phái Thanh Thành chứ gì?

Tư Mã Lâm nói ngay:

-Chử sư đệ đây đã biết võ nghệ rồi mới đến Thanh Thành nhập môn. Gốc tích y ở môn nào xin cô nương chỉ thị cho.

Ngọc Yến nghĩ thầm: "vấn đề này nan giải đây". Nàng chưa kịp đáp thì Tần trại chủ Diêu Bá Đường ngồi bên kia đã cướp lời:

-Tư Mã chưởng môn! Chưởng môn yêu cầu cô nương nói rõ bộ mặt ngày trước của lệnh sư đệ là có ý gì vậy? Tôi thấy điều ấy thật vô thú vị.

Tư Mã Lâm ngạc nhiên hỏi:

-Sao lại vô thú vị?

Diêu Bá Đường cười châm chọc:

-Bộ mặt của lệnh sư nay đã chạm trở tinh vi, thế thì còn gì để mà khảo cứu ra được cái dĩ vãng của nó nữa?

Bọn đại hán ngồi đầu phía đông nghe Diêu Bá Đường nói nhìn lại mặt Chử Bảo Côn thấy đầy sứt sẹo tức thời cười vang lên. Tiếng cười to đến nỗi những ngọn đèn lửa phải tắt đi tắt lại. Chử Bảo Côn bản tính thâm độc. Bình nhật y ghét cay ghét đắng kẻ nào cười y mặt rỡ sứt sẹo. Người nào vô ý nhìn mặt y nhưng giữ mặt thản nhiên như không chú ý thì không sao, bằng lộ vẻ kinh dị hoặc chau mày, nhăn mặt ra vẻ khó chịu thì y phải làm người đó thành sống giở chết giở mới nghe. Bây giờ y nghe Diêu Bá Đường công nhiên chế diễu mình trước mặt mọi người thì nhin sao được? Hơn nữa mặt mũi y đã xấu lại ở trước mặt một bọn nam nữ thanh lịch trách nào y chẳng căm hận những người cứ hau háu nhìn y? Thế là y chẳng nể mặt Diêu Bá Đường vừa là một vị anh hào đất bắc vừa là một vị trại chủ, tay trái y cầm mũi

cương chuỳ nhắm thẳng phía trước Diêu Bá Đường, tay phải cầm mẩu dây buộc ở đuôi chuỳ phóng mạnh ra đánh véo một tiếng như xé bầu không khí bắn đến trước ngực Diêu. Diêu Bá Đường tuy đã biết trước mình buông lời chế diễu tất đối phương chẳng chịu để yên nhưng không ngờ đối phương hạ độc thủ phóng ám khí lạnh như thế. Trong lúc nguy cấp, không kịp rút đao ra gạt vội cầm cái đế đèn trên bàn nhằm ám khí đánh bật lại. Một tiếng "keng" vang dội ám khí bắn lên trần nhà. Nhìn ra thì là một mũi cương châm tuy nó chỉ dài hơn ba tấc nhưng sức mạnh vô cùng. Chả thế mà nó đụng vào đế đèn làm cho ổ khóa Diêu Bá Đường phải tê nhức, đế đèn rơi xuống đất. Bọn Tần trại gia vừa rút đao ra loảng xoảng vừa la lên:

-Dùng ám khí hại người, thật là đồ hèn nhát.

Một gã béo ỳ còn văng những câu tục ra chửi mắng thậm tệ. Mọi người bên Thanh Thành nguyên thuộc môn hộ "âm dương quái khí" vẫn nín thinh. Quần hào Tần gia trang muốn chửi mắng thế nào thì chửi họ cũng lờ đi như không nghe tiếng.

Diêu Bá Đường để rơi cái đế đèn xuống đất, theo quy củ võ lâm thế là thua một đòn rồi. Lão nghĩ bụng: "võ công bên đối phương có nhiều tà đạo mà bên mình chỉ biết đem gươm đao ra tranh đấu một cách quang minh chính đại. Cứ như lời tiểu cô nương đây vừa nói thì 18 thế thuộc về chữ "thanh" tựa hồ những thế đánh này có điều ám muội bên trong, bọn mình chỉ sợ ý một tý là bị chúng ám toán.

Nghĩ vậy Diêu Bá Đường khoát tay ra hiệu cho đồng đảng yên lặng rồi hỏi Chử Bảo Côn:

-Vừa rồi Chử huynh đệ cho ra một đòn cực kỳ lợi hại, cái đòn hiểm độc đó gọi là gì vậy?

Chử Bảo Côn chỉ cười khàn khạch chứ không trả lời. Gã đại hán béo ỳ bên Tần trại gia nói móc:

-Chắc gọi là đòn "ám tiến hại người, cần chi thể diện?".

Mấy gã khác cũng nhao nhao lên mặt sát Chử Bảo Côn. Ngọc Yến thấy vậy lắc đầu lên tiếng bằng một giọng êm ái:

-Diêu trại chủ! Trại chủ có điều lầm lỗi rồi.

Diêu Bá Đường hỏi:

-Cô nương bảo sao?

Ngọc Yến đáp:

-Bất luận là ai khó lòng giữ cho thân thể khỏi bị tàn tật. Có người vì bệnh hoạn mà tàn tật, người thì sơ ý té một cái cũng có thể bị què chân. Giao chiến với người khác, không địch nổi cũng có thể bị đui mắt, cụt tay là thường. BẠN HỮU TRONG VÕ LÂM, thân thể bị tổn thương phỏng có chi là lạ? Có phải thế không trại chủ?

Diêu Bá Đường chỉ đáp gọn một tiếng:

-Vâng

Ngọc Yến lại nói:

-Chữ gia đây thuở nhỏ bị bệnh, thân thể thành vết ấn thì có gì đáng cười? Bàn về nhân phẩm các bậc kỳ nam tử đại trượng phu thì thứ nhất là đạo đức, thứ hai là tài năng sự nghiệp, thứ ba là văn học võ công. Chữ gia đây có phải giả trang làm đàn bà đâu, vậy thì dong mạo có tuấn tú hay không cũng chẳng can hệ gì.

Diêu Bá Dương bị Vương Ngọc Yến dồn cho một hồi, cảm họng không còn biết nói sao, đành cười khà khà đáp:

-Tiểu cô nương nói thật đúng lý. Đã thế thì xin lỗi Chữ huynh đệ về câu nói điều cốt vừa rồi.

Ngọc Yến mỉm cười nói:

-Lão gia thần nhiên nhìn nhận lỗi mình, đủ biết người là bậc quang minh lỗi lạc.

Nàng quay lại lắc đầu nói với Chữ Bảo Côn:

-Đừng hành động nữa! cái đó vô dụng!

Nàng nói câu này với nét mặt ôn nhu, lại có vẻ về bề với Chữ, tựa hồ chị khuyên em trong lúc vội giận mất khôn. Lời nói của nàng ngụ ý cực kỳ thân thiết.

-----oOo-----